TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 76/2019/DS-ST
Ngày: 11/10/2019
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hưng

2. Ông Lâm Hải Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa có ông Nguyễn Tấn Đạt – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 138/2019/TLST – DS, ngày 05 tháng 7 năm 2019. về việc: "*tranh chấp hợp đồng vay tài sản*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2019/QĐXXST-DS, ngày 03 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1967

Địa chỉ: Số 74/5, ấp A, xã H, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: 1/ Anh **Trương Thành H**, sinh năm 1972 (vắng mặt)

2/ Chị **Phạm Thị Diễm T** (Phan Thị Diễm T), sinh năm 1977 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: số 6A/1, ấp N, xã P, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện ngày 01/6/2019 của bà Nguyễn Thị N trình bày***:**

Do quen biết, vào ngày 10/4/2017(dl) anh H chị T có hỏi mượn tiền của bà N, nên bà N có cho anh H chị T mượn số tiền 160.000.000đ, bà N có làm biên nhận, anh H, chị T ký tên, nội dung trong biên nhận mượn với lãi suất 0%, anh H chị T mượn tiền để làm vốn buôn bán, vợ chồng anh H chị T hứa sẽ hoàn trả đầy đủ số tiền trên vào ngày 08/8/2017dl, nếu vợ chồng anh H chị T không hoàn trả số tiền trên đúng thời hạn thì vợ chồng anh H chị T thế chấp căn nhà đang ở ấp Phước Ngươn B, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, đến thời hạn trả nợ bà N đến đòi nhưng vợ

chồng anh H chị T không trả, cứ hẹn nhiều lần né tránh. Nay bà Nguyễn Thị N yêu cầu anh Trương Thành H và chị Phan Thị Diễm T (Phạm Thị Diễm T) trả số tiền đã vay là 160.000.000đ, không yêu cầu tính lãi.

Tòa án đã gởi thông báo thụ lý vụ án và thông báo về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải hai lần cho chị Phạm Thị Diễm T và anh anh Trương Thành H đến Tòa án làm việc, nhưng chị T anh H không đến và không có gởi văn bản gì cho Tòa án. Tòa án có đi xác minh thì biết được chị Thuý tên thật là Phạm Thị Diễm T, còn tên Phan Thị Diễm T người nhà không biết, Chị Diễm T và anh H có đăng ký hộ khẩu thường trú ở số 6A/1, ấp N, xã P, huyện H, chị T anh H đã bỏ đi, anh H có về một lần, khi Tòa án gởi văn bản tố tụng triệu tập chị T anh H đến Tòa án người nhà có biết nhưng không nhận, nên Tòa án đã niêm yết. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên toà hôm nay: Bà Nguyễn Thị N xác định bà yêu cầu chị Phạm Thị Diễm T và anh Trương Thành H trả số tiền 160.000.000đ không yêu cầu tính lãi, bởi vì do quen biết nên tin tưởng cho vợ chồng Diễm T mượn tiền, T nói khi hốt hụi sẽ trả nhưng không trả và bỏ đi, khi bỏ đi một thời gian hai vợ chồng có điện thoại hứa hẹn với bà sẽ trả và đến nay vẫn không trả. Đối với người làm chứng là chị Phạm Thị T bà N cho rằng Tòa án có gởi giấy triệu tập mời chị T đến làm việc, nhưng chị T nói với bà N không liên quan gì nữa, nên không đến Tòa án.

Chị Phạm Thị Diễm T và anh Trương Thành H đã được Tòa án triệu tập niêm yết hai lần đến Tòa án xét xử, nhưng cả hai vẫn vắng mặt tại phiên tòa hôm nay.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ:

Về tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng, thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định tư cách người tham gia tố tụng, xác minh thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng như không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng đầy đủ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Anh Trương Thành H, chị Phạm Thị Diễm T có làm biên nhận nợ bà N số tiền 160.000.000đ ngày 10/7/2017 lãi suất 0%, thời hạn trả ngày 08/8/2017 nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả 160.000.000đ không yêu cầu tính lãi.

Đối với anh H chị T trong quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án thông báo triệu tập hợp lệ để tiến hành hòa giải nhưng bị đơn không có mặt và không có văn bản trình bày để Tòa án giải quyết. Chị Phạm Thị T là người làm chứng, cùng ký tên trong biên nhận ngày 10/7/2017 với anh H chị T được Tòa án triệu tập cũng không có mặt, không có văn bản trình bày ý kiến.

Việc anh H chị Diễm T không có mặt theo yêu cầu Tòa án xem như trốn tránh nghĩa vụ và từ bỏ quyền lợi của mình. Tuy nhiên căn cứ vào biên nhận ngày 10/7/2017 bà N cung cấp thì anh H, chị Diễm T có mượn của bà N số tiền 160.000.000đ là có thật. Do đó yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 160.000.000đ là có căn cứ chấp nhận.

Căn cứ Điều 93, 94, 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 274, 280, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc anh Trương Thành H chị Phạm Thị Diễm T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 160.000.000đ. Về án phí: Buộc anh Trương Thành H, chị Phạm Thị Diễm T chịu 8.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Bà Nguyễn Thị N yêu cầu chị Phan Thị Diễm T trả nợ, Tòa án đi xác minh biết được chị Phan Thị Diễm T không có mà tên thật là Phạm Thị Diễm T, tại biên nhận mượn tiền cũng ghi là Phạm Thị Diễm T, Tòa án yêu cầu bà N xác nhận chị Phan Thị Diễm T và Phạm Thị Diễm T là một người. Ngày 05/9/2019 Công an xã P xác nhận chị Phạm Thị Diễm T, sinh năm 1977 và chị Phan Thị Diễm T ngụ tại số: 6A/1, ấp N, xã P, huyện H, tỉnh Vĩnh Long là một người. Vì vậy Hội đồng xét xử xác định bị đơn là chị Phạm Thị Diễm T và anh Trương Thành H.

Chị Phạm Thị Diễm T và anh Trương Thành H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị T anh H không đến. Căn cứ khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số: 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 quy định "Trường hợp đơn khởi kiện, người khởi kiện đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú, làm việc hoặc có trụ sở của người bị kiện, theo địa chỉ được ghi trong giao dịch, hợp đồng bằng văn bản thì được coi là" Đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú, làm việc hoặc nơi có trụ sở". Trường hợp người bị kiện, thay đổi nơi cư trú, làm việc hoặc nơi có trụ sở gắn với việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong giao dịch, hợp đồng mà không thông báo cho người khởi kiện biết về nơi cư trú, làm việc hoặc nơi có trụ sở mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật dân sự năm 2015 thì được coi là cố tình giấu địa chỉ và Tòa án tiếp tục giải quyết theo thủ tục chung mà không đình chỉ việc giải quyết vụ án vì lý do không tống đạt được cho bị đơn. Xét chị Phạm Thị Diễm T và anh Trương Thành H đăng ký hộ khẩu tại số: 6A/1, ấp N, xã P, huyện H, tỉnh Vĩnh Long ở từ đó cho đến nay, khi chị T anh H bỏ đi không thay đổi địa chỉ, nên Tòa án tiến hành niêm yết giải quyết theo quy định của pháp luật. Vì vậy căn cứ khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số: 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thống nhất giải quyết vắng mặt chị Phạm Thị Diễm T và anh Trương Thành H.

Bà Nguyễn Thị N yêu cầu chị Phạm Thị Diễm T, Trương Thành H, trả số tiền đã vay vốn là 160.000.000đ, có biên nhận, nên đây là quan hệ dân sự tranh chấp hợp

đồng vay tài sản được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền Tòa án được quy định tại Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về nội dung*:

[2.1] Bà Nguyễn Thị N yêu cầu chị Phạm Thị Diễm T và anh Trương Thành H trả số tiền vay vốn là 160.000.000đ không yêu cầu trả lãi. Tại phiên tòa hôm nay bà N trình bày tại biên nhận nợ ngày 10/4/2017dl do bà viết ghi là "*Vợ chồng có mượn của chị Nguyễn Thị N, sinh 1967, ở ấp A, xã H, huyện H, tỉnh Vĩnh Long số tiền 160.000.000đ lại suất 0%, vợ chồng hứa sẽ hoàn trả đầy đủ số tiền trên và ngày 08/8/2017dl, nếu vợ chồng không hoàn trả số tiền trên đúng thời gian thì vợ chồng tôi thế chấp căn nhà đang ở tại ấp Phước Ngươn B, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, ký tên Phạm Thị Diễm T và Trương Thành H, người làm chứng ký tên Phạm Thị T* ". Tòa án đã triệu tập nhiều lần chị Diễm T, anh H đến Tòa án để mở phiên họp kiểm tra công khai chứng cứ và hòa giải, chị T anh H không đến và không gởi bản ý kiến gì cho Tòa án, về việc bà N khởi kiện yêu cầu vợ chồng chị trả nợ. Tòa án có đi xác minh biết được chị Phạm Thị Diễm T anh H có đăng ký hộ khẩu tại địa phương và đã bỏ đi làm ăn xa, anh H có về một lần. Tại phiên tòa bà N khai chị T anh H có điện thoại cho bà và bà nói không trả tôi kiện ra Tòa. Xét chị T anh H biết bà N kiện ra tòa nhưng vẫn bỏ đi không thực hiện việc trả nợ cho bà N. Vì vậy bà N yêu cầu chị Phạm Thị Diễm T và anh Trương Thành H trả số tiền 160.000.000đ cho bà là có cơ sở xem xét. Tại giấy biên nhận có nhân chứng là chị Phạm Thị T, Tòa án có triệu tập chị T đến Tòa làm việc, chị T không đến, bà N khai có liên lạc chị Phạm Thị T, chị T nói với bà N đã ký tên người làm chứng cho chị Diễm T anh H mượn tiền của bà N, nên không liên quan gì, mà đến Tòa án làm việc. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của bà N tại phiên tòa hôm nay đủ cơ sở buộc chị Phạm Thị Diễm T và anh Trương Thành H có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền vốn là 160.000.000đ, không yêu cầu tính lãi là có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Xét ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tại phiên tòa hôm nay, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận, như đã nhận định ở trên.

Vì những nhận định trên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc chị T anh H có nghĩa vụ trả số tiền 160.000.000đ cho bà N.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 179, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463, 466, 467, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. *Xử*:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc chị Phạm Thị Diễm T anh Trương Thành H có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền là 160.000.000đ (Một trăm sáu mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

2/ Về án phí: Buộc chị Phạm Thị Diễm T anh Trương Thành H phải nộp 8.000.000đ (Tám triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: N 0005036 ngày 05/7/2019, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

4/ Kể từ ngày bên được thi hành án có yêu cầu thi hành án về số tiền, nếu bên phải thi hành án chưa tự nguyện thi hành xong thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5/ Án xử sơ thẩm báo cho các đương sự được biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được thông báo, niêm yết tại nơi cư trú ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- VKSND huyện Long Hồ
- TAND Tỉnh Vĩnh Long
- THADS huyện Long Hồ:
- Các đương sự;
- Lưu HSVA:

Võ Thị Hồng Điệp